

MCDG: 2901-24-02/BTN

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ

Tài sản: VTTB, CTĐT thanh lý năm 2023 đợt 4 của Công ty Điện lực Kon Tum
Lô 1: VTTB không chứa CTNH

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính Phủ;
- Thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 04/2023/HDDV/KTPC ngày 11/01/2024 giữa Công ty Điện lực Kon Tum với Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam;

Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản: “VTTB, CTĐT thanh lý năm 2023 đợt 4 của Công ty Điện lực Kon Tum - Lô 1: VTTB không chứa CTNH” như sau:

PHẦN I:

TÀI SẢN ĐẦU GIÁ, LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ

ĐIỀU 1. Tài sản đấu giá và giá khởi điểm

1. Tài sản đấu giá: Lô 1: VTTB không chứa CTNH (Chi tiết như phụ lục đính kèm).
2. Giá khởi điểm (Đã bao gồm thuế VAT): 2.778.754.768 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm bảy mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi bốn nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng)

Lưu ý: Người mua được tài sản bán đấu giá có trách nhiệm nộp các loại thuế, chi phí, lệ phí sang tên và chuyển quyền sở hữu tài sản (nếu có), chịu các loại chi phí bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý tài sản theo quy định từ thời điểm bàn giao tài sản.

3. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản: Thuộc quyền sở hữu của Công ty Điện lực Kon Tum được phép bán theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 2. Thời gian, địa điểm xem tài sản

1. Thời gian xem tài sản: Giờ HC từ ngày 22/01 đến ngày 24/01/2024.
(Khách hàng liên hệ xem tài sản và được cấp giấy giới thiệu xem tài sản của đơn vị tổ chức đấu giá và chịu mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản). Các khách hàng không đi xem tài sản được coi là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại về tài sản.
2. Địa điểm xem tài sản: Tại các kho của Công ty Điện lực Kon Tum. Địa chỉ kho: Tổ 3, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến Người có tài sản đấu giá theo số điện thoại: 0260.2220226, địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

ĐIỀU 3. Thời gian, địa điểm bán và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian bán và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Giờ hành chính từ ngày 12/01 đến ngày 26/01/2024.

2. Địa điểm, cách thức đăng ký mua hồ sơ:

❖ Hướng dẫn mở tài khoản đấu giá trực tuyến (với khách hàng chưa có tài khoản):

+ Khách hàng tham gia đấu giá tự mở tài khoản trên hệ thống đấu giá trực tuyến có tên miền **<https://daugiabtn.com>** của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam theo hướng dẫn hoặc liên hệ mở tài khoản trực tiếp tại:

+ VP Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam. Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; ĐT 0243.7820483 - 0902156992.

+ VP Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại TP Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 6/5 Phạm Văn Hai, P2, Tân Bình, HCM ĐT: 028 36208369; Mrs Vân: 0326169708 (**chỉ tham khảo hồ sơ**).

- **Khi đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến** khách hàng bắt buộc phải mở tài khoản của đơn vị (theo hướng dẫn) trên trang đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam. Các giấy tờ nêu trên sẽ được chụp và gửi lên hệ thống đấu giá trực tuyến lưu giữ ngay khi khách hàng mở tài khoản và được khách hàng nộp lại cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam để lưu giữ tại các địa điểm trên.

- Sau khi hồ sơ khách hàng đăng ký mở tài khoản được xác nhận hợp lệ, khách hàng sẽ được cấp một **tài khoản** truy cập, được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác để thực hiện việc đấu giá trên sàn đấu giá trực tuyến tại website daugiabtn.com của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam

- Tổ chức, cá nhân sau khi tài khoản đã được xác thực hoặc đã có tài khoản truy cập còn thời hạn sử dụng để đấu giá trực tuyến trên website daugiabtn.com, dùng tài khoản này để tiến hành “đăng ký tham gia đấu giá”.

Việc bấm nút “Đồng ý” khi thực hiện Đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến đồng nghĩa với việc khách hàng đồng ý sử dụng mọi thông tin của mình để hoàn tất các công việc liên quan đến tài sản đăng ký tham gia đấu giá. Việc Đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến này được coi như thay thế cho việc nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá (đối với các khách hàng đã nộp phí duy trì tài khoản)

❖ Hướng dẫn đăng ký tham gia đấu giá:

B1: Khách hàng đăng nhập tài khoản, bấm Đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến daugiabtn.com. **Khách hàng không bấm Đăng ký tham gia đấu giá sẽ không được xét duyệt để tham gia đấu giá.**

Đề nghị khách hàng đọc kỹ Thông báo và Quy chế cuộc đấu giá. Khách hàng tải đơn đăng ký tham gia đấu trong phần Hồ sơ cuộc đấu giá, điền đầy đủ các nội dung trên đơn.

B2: Khách hàng nộp tiền mua hồ sơ đấu giá theo hướng dẫn tại Quy chế cuộc đấu giá.

B3: Khách hàng **nộp trực tiếp đơn và hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian đăng ký tham gia đấu giá tại VP Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội (Giờ hành chính từ ngày 12/01 đến ngày 26/01/2024).**

B4: Khách hàng nộp tiền đặt trước theo hướng dẫn tại Quy chế cuộc đấu giá.

❖ **Quy định về hồ sơ, giấy tờ khi đăng ký tham gia đấu giá:**

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải xuất trình bản chính (để đối chiếu) và 02 bộ

sao y công chứng thời hạn 06 tháng, đồng thời nộp hồ sơ hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá đúng hạn theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu giá tài sản cụ thể như sau:

(i) **Đối với tổ chức:** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh + CMND/CCCD của Chủ doanh nghiệp (Giấy giới thiệu hoặc Giấy ủy quyền đánh máy, đầy đủ các thông tin: tên tài sản, giá khởi điểm, thời gian tổ chức đấu giá của lô tài sản và CCCD/CMND của Người đến liên hệ - nếu không phải chủ doanh nghiệp);

(ii) **Đối với cá nhân:** Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân (Sao y chứng thực hoặc bản photo kèm bản chính để đối chiếu).

(iii) Đơn đăng ký (theo mẫu của Công ty).

Tổ chức, Cá nhân có nhu cầu có thể tìm hiểu thêm thông tin tại trang web: www.daugiabtn.com của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

1- Khách hàng mở tài khoản sẽ đóng một khoản phí duy trì tài khoản theo thỏa thuận; Niên hạn sử dụng và duy trì tài khoản là 12 tháng/lần mở.

2- Khách hàng **muốn mở tài khoản** nhưng **không muốn duy trì tài khoản** bắt buộc phải đến mua và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá như cách đấu giá truyền thống tại các điểm mua/bán hồ sơ ghi trong Quy chế cuộc đấu giá (**Ghi chú:** Phải đem theo đầy đủ bản gốc các giấy tờ như quy định để nhân viên Công ty Bắc Trung Nam trực tiếp hỗ trợ mở tài khoản. Kết thúc cuộc đấu giá tài khoản này sẽ được khóa trên Hệ thống đấu giá trực tuyến).

3- Với các khách hàng đã nộp đủ phí duy trì mà đăng ký tham gia dưới 5 cuộc đấu giá/năm, có nhu cầu nhận lại tiền phí duy trì thì trong vòng 07 ngày làm việc sau khi kết thúc thời hạn 01 năm từ ngày nộp phí, khách hàng đến văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam làm thủ tục nhận lại tiền (Khách hàng phải chịu phần thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp).

ĐIỀU 4. Tiền mua Hồ sơ, tiền đặt trước, thời gian, phương thức nộp:

1. Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/01 bộ hồ sơ (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng).

Thời gian nộp: Giờ hành chính từ ngày 12/01 đến ngày 26/01/2024.

Nội dung chuyển tiền ghi rõ: “**Tên tổ chức tham gia đấu giá – tiền HS – Lô 1 Điện lực Kon Tum**”.

2. Tiền đặt trước: 555.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm năm mươi lăm triệu đồng)

Thời gian nộp: Từ ngày 24/01 đến 17h00 ngày 26/01/2024.

Nội dung chuyển tiền ghi rõ: “**Tên tổ chức tham gia đấu giá – tiền DT – Lô 1 Điện lực Kon Tum**”.

Lưu ý: Tiền đặt trước của khách hàng phải báo “có” trong tài khoản Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam trước **17h00 ngày 26/01/2024**. Khách hàng có khoản tiền đặt trước báo “có” trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam sau **17h00 ngày 26/01/2024** được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Tất cả các trường hợp khách hàng chuyển tiền sai số tài khoản, không ghi rõ nội dung chuyển tiền theo hướng dẫn này đều được coi là không hợp lệ.

3. Phương thức nộp: Chuyển khoản vào tài khoản sau:

Số tài khoản : 0021 000 440 820

Tại Ngân hàng : Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội

Người thụ hưởng : Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam

- Số tiền đặt trước của người trúng đấu giá được bên Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam giữ lại làm bảo lãnh thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và được hoàn trả lại trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày bên có tài sản thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam xác nhận người trúng đấu giá đã nộp đủ tiền mua tài sản.

- Nếu không trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước của khách hàng được trả lại sau khi kết thúc cuộc đấu giá chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc nếu khách hàng không vi phạm Quy chế này.

- Đối với các khách hàng đã chuyển khoản tiền hồ sơ, tiền đặt trước tham gia đấu giá nhưng không nộp hồ sơ hoặc nộp hồ sơ không đầy đủ (không đủ điều kiện tham gia đấu giá) hoặc chuyển khoản sai số tài khoản, sai nội dung chuyển khoản, Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam sẽ giải quyết chuyển trả lại khoản tiền này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn của khách hàng đề nghị hoàn trả số tiền đã nộp (phí chuyển khoản ngân hàng do khách hàng chịu).

Lưu ý khi kiểm tra trạng thái hồ sơ: Sau khi hoàn thành việc nộp tiền hồ sơ và tiền đặt trước khách hàng có thể tự kiểm tra tin nhắn qua email hoặc vào mục “danh sách khách hàng tham gia đấu giá” tại cuộc đấu giá đã đăng ký để kiểm tra tình trạng hồ sơ của mình trước 04 giờ khi cuộc đấu giá đã diễn ra; nếu đã nộp đủ, các ô trong hồ sơ sẽ được ghi chữ “đã nộp”. Trường hợp đã nộp đủ các khoản tiền nhưng hồ sơ chưa ghi chữ “đã nộp” hoặc chưa nhận được email thông báo “đã đủ điều kiện tham gia đấu giá”, khách hàng phải khẩn trương liên hệ với Đấu giá viên thông báo về tình trạng hồ sơ của mình để được xác nhận chậm nhất là 02 giờ trước khi cuộc đấu giá diễn ra. Sau thời hạn trên, mọi thông báo để xác nhận lại hồ sơ của khách hàng không còn giá trị.

ĐIỀU 5. Phương thức và hình thức đấu giá

1. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.
2. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến
3. Bước giá: **1.000.000 đồng** (Một triệu đồng).

- Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn người trả giá trước ít nhất là 01 bước giá.

ĐIỀU 6. Thời gian, địa điểm mở cuộc đấu giá

- Thời gian bắt đầu trả giá : **09h00 ngày 29/01/2024;**
- Thời gian kết thúc cuộc đấu giá: **09h30 ngày 29/01/2024.**
- Địa điểm: Trang Thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam (**daugiabtn.com**).

ĐIỀU 7. Thời gian ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết và chuyển giao 3 bên gồm: Công ty Điện lực Kon Tum; Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam và đơn vị trúng đấu giá.

2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Dựa trên Thông báo đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá các bên sẽ thỏa thuận các điểm chính sau:

- Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Người trúng đấu giá phải nộp 100% giá trị trúng đấu giá vào tài khoản của Bên có tài sản. Số tiền đặt trước sẽ được Công ty đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam trả lại cho khách hàng trúng đấu giá sau khi Bên có tài sản thông báo khách hàng đã thanh toán đủ tiền mua tài sản.

- Thời gian bắt đầu giao nhận tài sản: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày (không kể ngày lễ, tết) người mua được tài sản nộp đủ tiền mua tài sản, Bên A tiến hành bàn giao tài sản và hồ sơ pháp lý của tài sản đấu giá (nếu có) cho khách hàng trúng đấu giá tại địa điểm có tài sản, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng.

Nếu quá thời hạn trên mà Bên có tài sản không làm thủ tục và phối hợp cùng Bên tổ chức đấu giá bàn giao như trên thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại gây ra cho người trúng đấu giá.

Việc bàn giao tài sản cho khách hàng trúng đấu giá phải được lập thành Biên bản và từ thời điểm này khách hàng trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm bảo quản tài sản của mình.

Bên mua tài sản có trách nhiệm vận chuyển tài sản ra khỏi địa điểm bàn giao tài sản, đồng thời chịu mọi chi phí vận chuyển tài sản. Bên mua tài sản có trách nhiệm vận chuyển và xử lý chất thải theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành đối với gói vật tư là chất thải nguy hại.

- Địa điểm bàn giao tài sản: Tại kho Công ty Điện lực Kon Tum. Địa chỉ kho: Tổ 3, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Các vấn đề có liên quan....

PHẦN II CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 8. Người được và không được tham gia đấu giá tài sản

1. Người được tham gia đấu giá:

a) Đối với cá nhân: Những người có đủ năng lực hành vi dân sự, không bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (Theo quy định từ điều 23 đến điều 25 của Bộ Luật dân sự) và các quy định của pháp luật có liên quan;

b) Đối với cá nhân, tổ chức: Là các cá nhân, doanh nghiệp có đủ tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật;

c) Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

2. Người không được tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối

với loại tài sản đó.

e) Người đã đăng ký tham gia đấu giá nhưng nộp tiền đặt trước không ghi nội dung chính xác như quy định tại Điều 4 Quy chế này, chuyển không đúng tài khoản nêu trong Quy chế cuộc đấu giá và chuyển không đủ số tiền đặt trước.

ĐIỀU 9. Nội quy phòng đấu giá trực tuyến:

Giải thích từ ngữ:

- “Phòng đấu giá trực tuyến cho một cuộc đấu giá” là phòng đấu giá được mở trên trang đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam, và được mở liên tục 24/7 từ thời điểm thông báo đấu giá đến thời điểm kết thúc cuộc đấu giá.

- “Giờ hiển thị trên Hệ thống đấu giá trực tuyến” là giờ được lấy làm chuẩn để bắt đầu và kết thúc cuộc đấu giá cũng như để giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) trước pháp luật.

Các quy định cụ thể:

1. Người có tài sản: Được tổ chức đấu giá cấp “**một tài khoản đặc biệt**” để đăng nhập vào hệ thống (vào phòng đấu giá) và thực hiện các quyền và nghĩa vụ sau:

- Kiểm tra lại toàn bộ trình tự thủ tục của cuộc đấu giá.
- Quan sát và chứng kiến toàn bộ quá trình trả giá của khách hàng.
- Ký biên bản cuộc đấu giá sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Đối với đấu giá viên, Nhân viên kỹ thuật, thư ký cuộc đấu giá:

- Phải vào trang điện tử đấu giá trực tuyến trước giờ mở cuộc đấu giá 45 phút.
- Phải thông báo email hoặc điện thoại nhắc cho tất cả khách hàng chuẩn bị vào phòng đấu giá trước giờ mở cuộc đấu giá 30 phút để tham gia điểm danh.
- Kiểm tra lại việc điểm danh của khách hàng trước giờ mở cuộc đấu giá.
- Giám sát, theo dõi toàn bộ quá trình, diễn biến của cuộc đấu giá.
- Xử lý các trường hợp bất khả kháng xảy ra trong quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

3. Đối với người tham gia đấu giá:

- Phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế đấu giá và các quy định khác của pháp luật;
- Phải truy cập vào hệ thống và ấn nút “điểm danh” trước thời điểm diễn ra cuộc đấu giá và liên hệ với tổ chức đấu giá lấy số điện thoại của Đấu giá viên (ĐGV) để liên hệ khi cần thiết.

Lưu ý: Nút điểm danh chỉ xuất hiện trên hệ thống trước thời điểm diễn ra cuộc đấu giá là 30 phút, Nút điểm danh sẽ biến mất khi cuộc đấu giá bắt đầu. Trường hợp khách hàng vào phòng đấu giá sớm hơn (30 phút trước giờ mở cuộc đấu giá) và muộn hơn (tới giờ mở cuộc đấu giá) sẽ không thấy có nút điểm danh trên màn hình.

- Người không ấn nút “điểm danh” coi như không tham gia cuộc đấu giá và bị mất số tiền đặt trước;

- Khách hàng đã ấn nút điểm danh đến thời điểm diễn ra cuộc đấu giá, bấm vào mục “**danh sách cuộc đấu giá đang diễn ra**” vào cuộc đấu giá mình tham gia để tiến hành trả giá;

- Người tham gia đấu giá phải vào phòng đấu giá đúng giờ quy định;

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến (tính từ thời điểm bắt đầu đến khi kết thúc cuộc đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập và truy cập vào cuộc đấu giá trực tuyến đã đăng ký để tham gia trả giá.

- Trong suốt thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng hạn chế để màn hình điện

thoại/máy tính của mình bị tắt. Trong trường hợp màn hình bị tắt, đề nghị khách hàng đăng nhập lại (nếu bị thoát tài khoản ra) hoặc tải lại cuộc đấu giá mà mình đang tham gia.

- Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam qua số điện thoại của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá và sau đó gửi đơn trình bày rõ lý do; đơn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

- Người tham gia đấu giá cần chuẩn bị máy tính, hệ thống kết nối nổi mạng, đường truyền tốt nhất để truy cập trong thời gian trả giá. Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra.

- Trong trường hợp không thể kết nối đến hệ thống đấu giá trực tuyến trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng phải thông báo ngay đến văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam hoặc số điện thoại của ĐGV điều hành cuộc đấu giá để có hướng giải quyết.

- Trong quá trình trả giá. Khách hàng không bị hạn chế số lần trả giá.

- Người rút lại giá đã trả sẽ bị truất quyền tham gia đấu giá và bị mất tiền đặt trước.

- Người trúng giá Phải ký Biên bản cuộc đấu giá trong thời gian quy định tại Điều 14 Quy chế cuộc đấu giá.

Hướng dẫn khách hàng tham gia trả giá:

Khách hàng đã ấn nút “điểm danh”, đến thời điểm diễn ra cuộc đấu giá bấm vào mục “danh sách các cuộc đấu giá đang diễn ra”, vào cuộc đấu giá mình tham gia để tiến hành trả giá.

Trách nhiệm của khách hàng tham gia đấu giá:

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá;

- Phải chỉnh giờ hiển thị trên thiết bị của mình trùng với giờ hiển thị trên Hệ thống đấu giá;

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 3 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản truy cập hệ thống theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá;

- Tất cả khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản truy cập trên Website daugiabtn.com;

- Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét và giải quyết trong thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá chưa kết thúc.

- Mọi khiếu kiện, khiếu nại đều phải có hình ảnh/clip rõ ràng thể hiện đồng thời thời gian trên thiết bị đấu giá và thời gian chuẩn trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 10. Trình tự, diễn biến cuộc đấu giá.

- Cuộc đấu giá được tổ chức khi có từ 02 (Hai) người trở lên đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Đấu giá viên phải đăng nhập vào hệ thống trước giờ mở cuộc đấu giá tối thiểu 45 phút và phải điểm danh khách hàng tham gia đấu giá và theo dõi toàn bộ quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

- Người có tài sản phải cử đại diện truy cập vào hệ thống để tham gia và giám sát cuộc đấu giá, khi phát hiện nghi ngờ phải báo ngay cho đấu giá viên dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có tiêu cực khách hàng thông đồng đim giá.

- Trước thời điểm mở cuộc đấu giá 30-40 phút Hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ gửi vào

email cho tất cả các khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá để nhắc khách hàng vào ấn nút điểm danh và tham gia đấu giá đúng thời gian quy định.

- Khách hàng tham gia đấu giá phải đăng nhập vào hệ thống vào phòng đấu giá lô tài sản của mình đã đăng ký trong thời gian mở cuộc đấu giá và ấn nút “Điểm danh”. Mỗi khách hàng được cấp một mã số khách hàng (mã số này được cấp riêng cho từng cuộc đấu giá).

- Trên giao diện trang đấu giá, khách hàng có đầy đủ thông tin về cuộc đấu giá, giá trả cao nhất hiện tại, hiển thị thời gian còn lại của cuộc đấu giá.

- Thời điểm bắt đầu diễn ra cuộc đấu giá (khi chưa có khách hàng trả giá): Giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá là giá bằng với giá khởi điểm của tài sản.

- Sau khi đã có khách hàng trả giá thì giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá mặc định là giá cao nhất tại thời điểm hiện tại + 01 bước giá.

- Khách hàng có thể trực tiếp bấm nút **“Trả giá”** hoặc khách hàng muốn trả giá theo ý mình thì bấm dấu (+) hoặc (-), trên màn hình sẽ hiển thị giá khách hàng muốn trả. Nếu khách hàng đồng ý với giá hiển thị trên màn hình thì bấm nút **“Trả giá”** để gửi lên hệ thống. (Lưu ý: Mỗi lần bấm thêm dấu (+), giá trả sẽ được cộng thêm 01 bước giá. Mỗi lần bấm dấu (-), giá trả sẽ giảm đi 01 bước giá).

- Sau khi khách hàng đã bấm nút trả giá thì hệ thống sẽ báo cho khách hàng biết giá trả của khách hàng **“Được chấp nhận”** hoặc **“Bị từ chối”**.

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng chỉ xem được lịch sử trả giá của mình và giá trả cao nhất tại từng thời điểm diễn ra cuộc đấu giá (Giá hiện tại).

- Hết thời gian trả giá đấu giá viên bấm nút xác nhận kết quả cuộc đấu giá. Người có giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất được hệ thống ghi nhận sẽ là người trúng đấu giá. Hệ thống sẽ gửi email thông báo cho người trúng đấu giá và tất cả các khách hàng tham gia đấu giá.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến daugiabtn.com của Công ty đấu giá Bắc Trung Nam.

ĐIỀU 11. Giá trả hợp lệ và giá trúng đấu giá

1. Giá trả hợp lệ (hệ thống sẽ báo “được chấp nhận”):

Với lần trả giá đầu tiên: giá trả hợp lệ là giá trả ít nhất bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm.

Với các lần trả giá sau: giá trả hợp lệ là giá trả cao hơn giá trả hợp lệ liền kề trước tối thiểu 01 bước giá.

2. Giá không hợp lệ (hệ thống sẽ báo “bị từ chối”):

- Giá trả thấp hơn giá khởi điểm.

- Giá trả sai bước giá hoặc vượt quá số bước giá quy định (nếu có).

- Giá trả thấp hơn hoặc bằng giá trả cao nhất tại thời điểm trả giá (do bấm nút chậm).

Lưu ý: Giá trả (hợp lệ hay không hợp lệ) của tất cả khách hàng đều được hệ thống tự động ghi nhận trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá.

3. Giá trúng đấu giá: là mức giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá theo ghi nhận của hệ thống đấu giá trực tuyến.

4. Rút lại giá đã trả:

- Chỉ được rút lại giá đã trả trong thời gian đấu giá.

- Chỉ người trả giá cao nhất có quyền rút lại giá đã trả.

- Người rút lại giá đã trả sẽ bị trút quyền đấu giá và bị tịch thu tiền đặt trước.
- Sau khi người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ tự động cập nhật:

Nếu là lần trả giá đầu tiên: Cuộc đấu giá tiếp tục từ giá khởi điểm.

Nếu không phải là lần trả giá đầu tiên: Cuộc đấu giá tiếp tục từ mức giá trả hợp lệ cao nhất và liền kề trước đó.

ĐIỀU 12. Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá.

Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã tổ chức cuộc đấu giá lần đầu nhưng không thành và được thực hiện như sau:

1. Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia cuộc đấu giá, hoặc có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá, hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó nếu người có tài sản đấu giá đồng ý bằng văn bản.

2. Việc đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức cuộc đấu giá.

ĐIỀU 13. Quy định về việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá

Trước ngày mở cuộc đấu giá 01 ngày, khách hàng có thể rút lại đăng ký tham gia đấu giá mà không bị mất tiền đặt trước. Việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá phải được thực hiện bằng văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền.

ĐIỀU 14. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến

1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá ngay khi cuộc đấu giá trực tuyến kết thúc và có chữ ký của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, đại diện người có tài sản đấu giá và chuyển cho người trúng đấu giá. Biên bản được lập thành 05 bản, Tổ chức đấu giá 01 bản, người có tài sản 01 bản và chuyển 03 bản cho người trúng đấu giá ký.

2. Người trúng đấu giá chậm nhất sau 01 ngày kể từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá phải đến văn phòng tổ chức đấu giá để ký biên bản cuộc đấu giá. Quá thời hạn 02 ngày người trúng đấu giá không ký biên bản cuộc đấu giá trực tuyến được coi là: từ chối ký biên bản cuộc đấu giá, không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá. Khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả, số tiền này thuộc về người có tài sản đấu giá.

3. Trong trường hợp cuộc đấu giá có nhiều khách hàng tham gia đấu giá nhưng chỉ có một khách hàng tham gia trả giá và trả giá bằng giá khởi điểm thì Biên bản đấu giá trực tuyến vẫn được lập. Việc quyết định bán tài sản trong trường hợp này thuộc quyền của người có tài sản đấu giá trên cơ sở các quy định tại Điều 49 Luật đấu giá.

ĐIỀU 15. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian quy định tại Quy chế đấu giá.

2. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai; trường hợp khoản tiền đặt trước phát sinh lãi thì người tham gia đấu giá được nhận tiền lãi đó.

3. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.

4. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá (không ấn nút điểm danh trong thời gian 30 phút trước khi diễn cuộc đấu giá) và không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản cụ thể:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký và tham gia cuộc đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

e) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật này.

ĐIỀU 16. Quy định thời gian và hình thức trả tiền đặt trước:

- Tiền đặt trước sẽ được trả lại cho khách hàng không trúng đấu giá trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

- Hình thức trả tiền đặt trước: Chuyển khoản qua ngân hàng, theo nguyên tắc tiền chuyển đến từ doanh nghiệp, cá nhân nào sẽ được trả về cho doanh nghiệp, cá nhân đó phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

ĐIỀU 17. Trách nhiệm về chất lượng tài sản

Bên có tài sản chịu trách nhiệm bàn giao tài sản đủ khối lượng, số lượng theo bảng kê, theo nguyên trạng thực tế mà khách hàng đã xem trước khi tổ chức đấu giá tại nơi để tài sản.

ĐIỀU 18. Giải quyết khiếu nại

- Thời hạn nhận khiếu nại về kết quả đấu giá: 24 giờ tính từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá. Khách hàng khiếu nại phải trực tiếp đến Văn phòng công ty Đấu giá Bắc Trung Nam cung cấp tài liệu và bằng chứng để khiếu nại, Công ty Bắc Trung Nam chỉ tiếp nhận khiếu

nại của khách hàng trên cơ sở các khiếu nại được viết bằng văn bản có chữ ký và dấu của người có trách nhiệm.

Mọi khiếu nại của khách hàng liên quan đến cuộc đấu giá chỉ được giải quyết theo luật khiếu nại của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 19. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng cho tài sản đấu giá nêu trên, mọi bổ sung, thay đổi trong Quy chế này phải được thực hiện bằng văn bản.

Các quy định không ghi trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tất cả khách hàng tham gia đấu giá và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Bản Quy chế này đã được đăng tải trên hệ thống đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam. Được dán tại các địa điểm bán hồ sơ và giải thích rõ ràng cho mọi người tham gia (qua điện thoại hoặc trực tiếp) và cùng đồng ý thực hiện.

Nơi nhận:

- Bên có tài sản (để phối hợp)
- Niêm yết tại các địa điểm để mẫu tài sản;
- Các trang điện tử để đăng thông tin đấu giá;
- Khách hàng tham gia đấu giá (để thực hiện)
- Lưu hồ sơ đấu giá



Nguyễn Thị Ngọc Lan

PL1: DANH MỤC VTTB, CTĐT THANH LÝ NĂM 2023 ĐỢT 4
(Kèm hợp đồng số: 04/2023/HĐDV/KTPC, ngày 11/01/2024)

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
I	Lô 1: VTTB không chứa CTNH										
	VTTB Tổng công ty quản lý						2,526,140,698		252,614,070	2,778,754,768	
1	3.15.10.003.000.00.D50	Dây đồng mềm bọc 1 ruột 0.6/1kv VCm 2,5 mm2	Mét	THĐNThlý	142.1	4,045	574,859	10%	57,486	632,345	
2	3.15.25.005.000.00.D50	Cáp đồng trần M 35 mm2	Mét	THĐNThlý	21	56,364	1,183,636	10%	118,364	1,302,000	
3	3.15.28.008.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm2	Kg	THĐNThlý	10456	27,545	288,015,273	10%	28,801,527	316,816,800	
4	3.15.28.206.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 50/8 mm2	Kg	THĐNThlý	2317	27,755	64,307,635	10%	6,430,763	70,738,398	
5	3.15.28.207.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 70/11 mm2	Kg	THĐNThlý	10908.9	27,857	303,893,207	10%	30,389,321	334,282,528	
6	3.15.28.209.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm2	Kg	THĐNThlý	5326	27,545	146,707,091	10%	14,670,709	161,377,800	
7	3.15.28.211.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 120/19 mm2	Kg	THĐNThlý	4735	28,000	132,580,000	10%	13,258,000	145,838,000	
8	3.15.28.216.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/24 mm2	Kg	THĐNThlý	6244	29,091	181,643,636	10%	18,164,364	199,808,000	
9	3.15.28.217.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/29 mm2	Kg	THĐNThlý	1127.97	28,182	31,788,245	10%	3,178,825	34,967,070	
10	3.15.42.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 6 mm2	Mét	THĐNThlý	674.7	9,727	6,562,991	10%	656,299	7,219,290	
11	3.15.42.010.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 16 mm2	Mét	THĐNThlý	15.8	26,000	410,800	10%	41,080	451,880	
12	3.15.42.018.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 70 mm2	Mét	THĐNThlý	15	112,364	1,685,455	10%	168,545	1,854,000	
13	3.15.42.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 95 mm2	Mét	THĐNThlý	7	152,818	1,069,727	10%	106,973	1,176,700	
14	3.15.42.021.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 120 mm2	Mét	THĐNThlý	27.2	192,364	5,232,291	10%	523,229	5,755,520	
15	3.15.42.022.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 150 mm2	Mét	THĐNThlý	23.4	240,909	5,637,273	10%	563,727	6,201,000	
16	3.15.44.002.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x2,5 mm2	Mét	THĐNThlý	5	8,200	41,000	10%	4,100	45,100	
17	3.15.44.004.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x4 mm2	Mét	THĐNThlý	2.5	12,945	32,364	10%	3,236	35,600	
18	3.15.52.014.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x35	Mét	THĐNThlý	6	296,636	1,779,818	10%	177,982	1,957,800	
19	3.15.52.015.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x70+1x35	Mét	THĐNThlý	5	392,818	1,964,091	10%	196,409	2,160,500	
20	3.15.52.016.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x70+1x50	Mét	THĐNThlý	56	417,091	23,357,091	10%	2,335,709	25,692,800	
21	3.15.52.017.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x95+1x50	Mét	THĐNThlý	57	537,091	30,614,182	10%	3,061,418	33,675,600	
22	3.15.52.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x120+1x70	Mét	THĐNThlý	8	689,000	5,512,000	10%	551,200	6,063,200	
23	3.15.52.029.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x240+1x120	Mét	THĐNThlý	7.5	1,350,182	10,126,364	10%	1,012,636	11,139,000	
24	3.15.54.110.000.00.D50	Cáp đồng muller 2x16 mm2	Mét	THĐNThlý	33	51,782	1,708,800	10%	170,880	1,879,680	

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
25	3.15.54.155.000.00.D50	Cáp đồng muller 3x16+1x10	Mét	THĐNThly	47	93,182	4,379,545	10%	437,955	4,817,500	
26	3.15.56.021.000.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC-S chống nhiễu 7x2,5mm2	Mét	THĐNThly	25	67,409	1,685,227	10%	168,523	1,853,750	
27	3.15.56.061.000.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC-S chống nhiễu 12x2,5 mm2	Mét	THĐNThly	50	47,636	2,381,818	10%	238,182	2,620,000	
28	3.15.60.005.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A35 mm2	Mét	THĐNThly	1.5	3,539	5,309	10%	531	5,840	
29	3.15.60.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A50 mm2	Mét	THĐNThly	17080	5,056	86,362,691	10%	8,636,269	94,998,960	
30	3.15.60.006.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A50 mm2	Mét	THĐNThly	5959	5,056	30,130,871	10%	3,013,087	33,143,958	
31	3.15.60.007.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A70 mm2	Mét	THĐNThly	13595	6,987	94,991,973	10%	9,499,197	104,491,170	
32	3.15.60.008.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A95 mm2	Mét	THĐNThly	36016	9,425	339,467,171	10%	33,946,717	373,413,888	
33	3.15.60.008.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A95 mm2	Mét	THĐNThly	28078	9,425	264,647,913	10%	26,464,791	291,112,704	
34	3.15.60.024.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A 10 mm2	Mét	THĐNThly	29	1,011	29,316	10%	2,932	32,248	
35	3.15.62.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x25 mm2	Mét	THĐNThly	69	5,056	348,889	10%	34,889	383,778	
36	3.15.62.003.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x35 mm2	Mét	THĐNThly	434	7,000	3,038,000	10%	303,800	3,341,800	
37	3.15.62.017.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x10 mm2	Mét	THĐNThly	12	2,023	24,273	10%	2,427	26,700	
38	3.15.68.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x35 mm2	Mét	THĐNThly	22.5	14,091	317,045	10%	31,705	348,750	
39	3.15.68.016.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x25 mm2	Mét	THĐNThly	42	10,000	420,000	10%	42,000	462,000	
40	3.15.82.002.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét	THĐNThly	34.3	56,364	1,933,273	10%	193,327	2,126,600	
41	3.15.82.010.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 25 mm2	Mét	THĐNThly	24.3	40,455	983,045	10%	98,305	1,081,350	
42	3.15.91.005.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 70 mm2	Mét	THĐNThly	3264	8,182	26,705,455	10%	2,670,545	29,376,000	
	VTTB công ty quản lý						421,861,056		42,186,106	464,047,161	
43	2.05.01.001.000.00.D50	Sắt thép các loại	Kg	THĐNThly	33249.1	9,775	324,995,035	10%	32,499,503	357,494,538	
44	2.45.01.001.000.04.D50	Nhôm phế liệu thu hồi các loại	Kg	THĐNThly	181.42	36,364	6,597,091	10%	659,709	7,256,800	
45	2.45.01.001.000.10.D50	Nhôm phế liệu các loại	Kg	THĐNThly	9.2	36,364	334,545	10%	33,455	368,000	
46	2.53.01.001.000.01.D50	Đồng	Kg	THĐNThly	21.03	181,818	3,823,636	10%	382,364	4,206,000	
47	2.76.81.010.000.00.D50	Dây chì + Viên chì	Kg	THĐNThly	37.51	5,909	221,650	10%	22,165	243,815	
48	3.02.20.001.000.12.D50	Cột BT ly tâm 8,4m (Thu hồi)	Cột	THĐNThly	5	233,455	1,167,273	10%	116,727	1,284,000	
49	3.02.20.001.000.21.D50	Trụ BTLT 7,3m (cắt gốc còn 6m)	Cột	THĐNThly	13	205,091	2,666,182	10%	266,618	2,932,800	
50	3.02.20.001.000.22.D50	Cột BTLT 10,5m (Chặt còn 8,5 m)	Cột	THĐNThly	2	293,455	586,909	10%	58,691	645,600	
51	3.02.20.001.000.23.D50	Cột BTLT 10,5m (chặt gốc)	Cột	THĐNThly	44	293,455	12,912,000	10%	1,291,200	14,203,200	
52	3.02.20.001.000.27.D50	Cột BTLT 12m (chặt gốc)	Cột	THĐNThly	13	335,376	4,359,893	10%	435,989	4,795,882	

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
53	3.02.20.001.000.36.D50	Cột BTLT 20m (chặt gốc)	Cột	THĐNThly	3	1,105,717	3,317,152	10%	331,715	3,648,867	
54	3.02.20.001.000.52.D50	Cột BTLT 8,4m (chặt gốc)	Cột	THĐNThly	8	233,455	1,867,636	10%	186,764	2,054,400	
55	3.02.20.264.000.00.D50	Cột bê tông ly tâm UL LT 10,5A	Cột	THĐNThly	3	293,455	880,364	10%	88,036	968,400	
56	3.10.08.008.000.00.D50	Sứ hạ thế A16	Cái	THĐNThly	4042	182	734,909	10%	73,491	808,400	
57	3.10.10.001.000.03.D50	Sứ treo(loại gốm nâu)	Cái	THĐNThly	225	10,752	2,419,200	10%	241,920	2,661,120	
58	3.10.66.001.000.00.D50	Sứ đứng 22kV các loại	Cái	THĐNThly	77	909	70,000	10%	7,000	77,000	
59	3.10.66.001.000.04.D50	Sứ đứng polymer các loại	Cái	THĐNThly	352	11,073	3,897,600	10%	389,760	4,287,360	
60	3.10.66.002.000.00.D50	Sứ đứng 24kV	Cái	THĐNThly	39	12,000	468,000	10%	46,800	514,800	
61	3.10.66.128.000.00.D50	Sứ đứng linepost 24kV	Cái	THĐNThly	22	12,000	264,000	10%	26,400	290,400	
62	3.10.66.378.000.00.D50	Cách điện đứng polymer 24kV	Cái	THĐNThly	27	11,073	298,964	10%	29,896	328,860	
63	3.10.88.008.000.00.D50	Cách điện thủy tinh các loại	Cái	THĐNThly	88	11,729	1,032,192	10%	103,219	1,135,411	
64	3.10.88.182.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng thủy tinh 70KN	Chuỗi	THĐNThly	62	11,729	727,226	10%	72,723	799,949	
65	3.10.88.214.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng polymer 24kV	Chuỗi	THĐNThly	13	6,364	82,727	10%	8,273	91,000	
66	3.10.88.217.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng polymer 110kV 70KN	Chuỗi	THĐNThly	12	10,996	131,956	10%	13,196	145,152	
67	3.20.22.001.000.98.D50	Kẹp răng hạ thế các loại (hồng)	Cái	THĐNThly	1713	386	661,841	10%	66,184	728,025	
68	3.20.22.072.000.00.D50	Cầu chì tự rơi 24kV 100A (polimer)	Cái	THĐNThly	8	40,909	327,273	10%	32,727	360,000	
69	3.20.22.161.000.00.D50	Kẹp quai nhôm đồng	Cái	THĐNThly	447	21,927	9,801,491	10%	980,149	10,781,640	
70	3.20.22.600.000.00.D50	Kẹp răng trung thế các loại	Cái	THĐNThly	31	1,000	31,000	10%	3,100	34,100	
71	3.20.31.000.000.01.D50	Kẹp cáp nhôm các loại	Cái	THĐNThly	3551	6,795	24,130,659	10%	2,413,066	26,543,725	
72	3.20.92.001.000.05.D50	Sứ chuỗi Polime hồng TH	Cái	THĐNThly	78	6,353	495,569	10%	49,557	545,126	
73	3.20.94.536.000.00.D50	Nắp chụp đầu cực sứ 24kV 1 mét	Cái	THĐNThly	65	909	59,091	10%	5,909	65,000	
74	3.30.22.005.000.00.D50	Cầu chì tự rơi 24kV 100A	Cái	THĐNThly	50	40,909	2,045,455	10%	204,545	2,250,000	
75	3.42.68.106.KOR.00.D50	Máy cắt chân không trong nhà 24kV 2000A	Cái	THĐNThly	1	3,012,059	3,012,059	10%	301,206	3,313,265	
76	3.42.80.005.000.00.D50	Chống sét van 18kV	Cái	THĐNThly	45	2,182	98,182	10%	9,818	108,000	
77	3.46.04.004.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 20A	Cái	THĐNThly	261	2,984	778,729	10%	77,873	856,602	
78	3.46.04.007.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 32A	Cái	THĐNThly	223	2,984	665,351	10%	66,535	731,886	
79	3.46.04.011.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 63A	Cái	THĐNThly	1	3,354	3,354	10%	335	3,689	
80	3.46.04.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 80A	Cái	THĐNThly	1	3,354	3,354	10%	335	3,689	
81	3.46.05.003.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 2 cực 20A	Cái	THĐNThly	4	5,967	23,869	10%	2,387	26,256	
82	3.46.15.008.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 50A	Cái	THĐNThly	1	12,727	12,727	10%	1,273	14,000	

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
83	3.46.15.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 100A	Cái	THĐNThly	1	28,633	28,633	10%	2,863	31,496	
84	3.46.15.015.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 150A	Cái	THĐNThly	1	31,818	31,818	10%	3,182	35,000	
85	3.46.15.020.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 250A	Cái	THĐNThly	2	39,364	78,727	10%	7,873	86,600	
86	3.46.15.025.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 630A	Cái	THĐNThly	1	78,000	78,000	10%	7,800	85,800	
87	3.46.15.040.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 63A (tép)	Cái	THĐNThly	7	11,612	81,283	10%	8,128	89,411	
88	3.46.15.042.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 80A (tép)	Cái	THĐNThly	13	16,467	214,075	10%	21,407	235,482	
89	3.53.05.129.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 150/5A	Cái	THĐNThly	7	13,219	92,536	10%	9,254	101,790	
90	3.53.05.131.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 250/5A	Cái	THĐNThly	6	13,573	81,436	10%	8,144	89,580	
91	3.53.05.144.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 4000/5A	Cái	THĐNThly	2	122,727	245,455	10%	24,545	270,000	
92	3.60.90.251.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 1 pha	Cái	THĐNThly	22	909	20,000	10%	2,000	22,000	
93	3.60.90.252.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 3 pha	Cái	THĐNThly	17	909	15,455	10%	1,545	17,000	
94	3.60.90.253.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 2 công tơ 1 pha	Cái	THĐNThly	10	909	9,091	10%	909	10,000	
95	3.60.90.254.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 4 công tơ 1 pha	Cái	THĐNThly	147	909	133,636	10%	13,364	147,000	
96	3.60.90.258.VIE.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 3 pha kèm phụ kiện	Hộp	THĐNThly	4	40,691	162,764	10%	16,276	179,040	
97	3.60.90.260.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 4 công tơ 1 pha kèm phụ kiện	Cái	THĐNThly	35	60,364	2,112,727	10%	211,273	2,324,000	
98	3.61.95.040.000.00.D50	Anten GSM	Cái	THĐNThly	31	1,832	56,786	10%	5,679	62,465	
99	3.61.95.043.VIE.00.D50	Anten 408MHz, 3dBi, 15.1mm, Bulk	Cái	THĐNThly	304	1,832	556,873	10%	55,687	612,560	
100	3.62.95.001.000.00.D50	Hộp chia dây Composite	Cái	THĐNThly	197	3,091	608,909	10%	60,891	669,800	
101	4.90.80.999.000.00.D50	Nhựa phế liệu các loại	Kg	THĐNThly	7.6	909	6,909	10%	691	7,600	
102	4.94.60.034.000.00.D50	Máy hủy tài liệu A4 (Silicon PS-880C)	Cái	THĐNThly	1	139,800	139,800	10%	13,980	153,780	
103	4.94.80.001.000.10.D50	Máy lọc nước nóng-lạnh	Cái	THĐNThly	2	45,455	90,909	10%	9,091	100,000	
104	5.76.97.127.000.00.D50	Đồng hồ báo mức dầu	Cái	THĐNThly	1	727,273	727,273	10%	72,727	800,000	
105	5.96.10.001.000.35.D50	Switch	Cái	THĐNThly	1	9,091	9,091	10%	909	10,000	
106	8.32.92.001.000.14.D50	Kết sắt	Cái	THĐNThly	1	109,091	109,091	10%	10,909	120,000	
107	8.88.00.035.VIE.00.D50	Máy nước nóng lạnh các loại	Cây	THĐNThly	1	163,636	163,636	10%	16,364	180,000	
II	Lô 2: VTTB chứa CTNH và TSCĐ										
	VTTB Tổng công ty quản lý						220,412,049		22,041,205	242,453,254	
1	5.76.29.311.000.00.D50	Máy biến áp 3 pha 22/0,4kV 180kVA	Máy	THĐNThly	1	45,848,164	45,848,164	10%	4,584,816	50,432,980	170303
2	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện từ 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	THĐNThly	9	27,273	245,455	10%	24,545	270,000	160113

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
3	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	THĐNThly	255	27,273	6,954,545	10%	695,455	7,650,000	160113
4	3.60.05.132.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF 20-80A	Cái	THĐNThly	1	27,273	27,273	10%	2,727	30,000	160113
5	3.60.05.250.VIE.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF nhiều giá 230/400V DT01M10 5(10)A	Cái	THĐNThly	5	27,273	136,364	10%	13,636	150,000	160113
6	3.60.05.252.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF nhiều giá 230/400V DT01M80 5(80)A	Cái	THĐNThly	1	27,273	27,273	10%	2,727	30,000	160113
7	3.60.35.504.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha DT03P05_RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THĐNThly	22	37,273	820,000	10%	82,000	902,000	160113
8	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	THĐNThly	67	77,273	5,177,273	10%	517,727	5,695,000	160113
9	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	THĐNThly	1	77,273	77,273	10%	7,727	85,000	160113
10	3.60.52.017.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THĐNThly	4	37,273	149,091	10%	14,909	164,000	160113
11	3.60.52.022.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá DT03M05-RF 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	THĐNThly	14	37,273	521,818	10%	52,182	574,000	160113
12	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	THĐNThly	6	77,273	463,636	10%	46,364	510,000	160113
13	3.60.52.510.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x40-100A	Cái	THĐNThly	6	77,273	463,636	10%	46,364	510,000	160113
	VITB công ty quản lý						9,591,158		959,116	10,550,274	
14	3.61.03.002.000.00.D50	Bộ định tuyến dữ liệu Router	Cái	THĐNThly	36	1,818	65,455	10%	6,545	72,000	160113
15	3.61.03.004.VIE.00.D50	Bộ mở rộng Elster-RF	Cái	THĐNThly	5	909	4,545	10%	455	5,000	160113
16	3.61.03.007.000.00.D50	Bộ tập trung DCU	Cái	THĐNThly	63	36,364	2,290,909	10%	229,091	2,520,000	160113
17	8.60.33.002.000.00.D50	Máy đo khoảng cách (chiều cao) dây điện CHM6000	Bộ	THĐNThly	1	909	909	10%	91	1,000	160113
18	8.70.86.002.000.00.D50	Mê-gô-mét 2.500V	Cái	THĐNThly	1	4,545	4,545	10%	455	5,000	160113
19	8.88.00.002.000.00.D50	Tivi hư hỏng các loại	Cái	THĐNThly	2	18,182	36,364	10%	3,636	40,000	160113
20	8.88.10.001.000.01.D50	Máy tính xách tay	Cái	THĐNThly	2	50,000	100,000	10%	10,000	110,000	160113
21	8.88.10.001.000.03.D50	Bộ máy vi tính	Bộ	THĐNThly	15	72,727	1,090,909	10%	109,091	1,200,000	160113

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
22	8.88.10.001.000.16.D50	CPU máy vi tính	Bộ	THĐNThly	27	63,636	1,718,182	10%	171,818	1,890,000	160113
23	8.88.10.001.000.F6.D50	Ổ cứng các loại (HDD)	Cái	THĐNThly	1	9,091	9,091	10%	909	10,000	160113
24	8.88.10.001.000.IM.D50	Mainboard	Cái	THĐNThly	1	909	909	10%	91	1,000	160113
25	8.88.10.001.000.Z4.D50	Màn hình máy vi tính	Cái	THĐNThly	24	18,182	436,364	10%	43,636	480,000	160113
26	8.88.10.115.CHN.00.D50	Máy tính bảng các loại	Cái	THĐNThly	4	909	3,636	10%	364	4,000	160113
27	8.90.10.008.000.00.D50	Bút thử điện trung thế 5-36kV	Cái	THĐNThly	3	909	2,727	10%	273	3,000	160113
28	5.16.32.001.000.03.D50	UPS hồng các loại	Cái	THĐNThly	1	90,909	90,909	10%	9,091	100,000	160113
29	5.76.97.134.000.00.D50	Bộ nguồn 220V AC-DC	Bộ	THĐNThly	2	18,182	36,364	10%	3,636	40,000	160113
30	5.96.10.999.000.02.D50	Bộ khuếch đại tín hiệu các loại	Cái	THĐNThly	1	18,182	18,182	10%	1,818	20,000	160113
31	5.96.10.999.000.03.D50	Bộ chia HDMI các loại	Bộ	THĐNThly	1	4,545	4,545	10%	455	5,000	160113
32	8.88.10.012.000.00.D50	Bàn phím máy tính có dây	Cái	THĐNThly	13	1,818	23,636	10%	2,364	26,000	160113
33	3.80.32.001.000.19.D50	Điện thoại các loại	Cái	THĐNThly	8	909	7,273	10%	727	8,000	160113
34	3.56.80.271.000.00.D50	Biến điện áp cấp nguồn 22/0,22kV 1kVA	Cái	THĐNThly	1	1,413,085	1,413,085	10%	141,309	1,554,394	160113
35	3.66.41.000.000.00.D50	Đèn pha xử lý sự cố	Cái	THĐNThly	7	4,545	31,818	10%	3,182	35,000	190601
36	5.16.12.002.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 7,2Ah	Cái	THĐNThly	2	76,945	153,891	10%	15,389	169,280	190601
37	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	Cái	THĐNThly	10	123,782	1,237,818	10%	123,782	1,361,600	190601
38	5.16.12.032.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 24Ah	Cái	THĐNThly	1	136,364	136,364	10%	13,636	150,000	190601
39	5.16.12.044.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 45Ah	Bình	THĐNThly	1	163,636	163,636	10%	16,364	180,000	190601
40	5.16.13.012.000.00.D50	Bình ắc quy 12V-75Ah	Bình	THĐNThly	1	181,818	181,818	10%	18,182	200,000	190601
41	8.88.10.001.000.51.D50	Máy in hồng các loại	Cái	THĐNThly	10	29,091	290,909	10%	29,091	320,000	080204
42	8.88.10.001.000.Z7.D50	Máy fax các loại	Cái	THĐNThly	1	18,182	18,182	10%	1,818	20,000	080204
43	8.88.10.999.000.04.D50	Máy Scan thu hồi các loại	Cái	THĐNThly	1	18,182	18,182	10%	1,818	20,000	080204
	TSCĐ công ty quản lý										
44		Xe FORD (82C-00506)	Chiếc	THĐNThly	1		149,909,091		14,990,909	164,900,000	
45		Xe ô tô 4 chỗ Toyota Camry (BKS 82A-032.64)	Cái	THĐNThly	1	40,909,091	40,909,091	10%	4,090,909	45,000,000	
46		Cà nô YAMAHA 75 Hp	Cái	THĐNThly	1	100,000,000	100,000,000	10%	10,000,000	110,000,000	
47		Máy photocopy XEROX DOCUCENTER 2058 CPS (DD)	Cái	THĐNThly	1	909,091	909,091	10%	90,909	1,000,000	
48		Chuẩn năng lượng 3 pha	bộ	THĐNThly	1	909,091	909,091	10%	90,909	1,000,000	080204
49		Máy in tốc độ cao Tally T6218	Cái	THĐNThly	1	1,181,818	1,181,818	10%	118,182	1,300,000	160113
50		Máy in tốc độ cao Tally T6218, Số Seri K28A234851	Cái	THĐNThly	1	727,273	727,273	10%	72,727	800,000	080204
						727,273	727,273	10%	72,727	800,000	080204

STT	Mã vật tư	Tên vật tư	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Giá trị dự kiến thu hồi trước thuế		Thuế GTGT		Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT (đồng)	Mã CTNH
						Đơn giá (đồng/1 ĐVT)	Thành tiền (đồng)	Thuế suất	Giá trị (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(9)	(10)=(6)*(9)	(11)	(12) = (10)*(11)	(13) = (10)+(12)	(14)
51		Máy in tốc độ cao Tally Genicom 6620Q	Cái	THĐNThlý	1	1,000,000	1,000,000	10%	100,000	1,100,000	080204
52		Máy in tốc độ cao Tally Genicom 6620Q	Cái	THĐNThlý	1	1,000,000	1,000,000	10%	100,000	1,100,000	080204
53		Máy photo Bizhub - 211	Cái	THĐNThlý	1	909,091	909,091	10%	90,909	1,000,000	080204
54		Máy photocopy XEROX DOCUCENTER 2058 CPS (DD)	Cái	THĐNThlý	1	909,091	909,091	10%	90,909	1,000,000	080204
55		Máy in Tally T6218 (H28D22056)	Cái	THĐNThlý	1	727,273	727,273	10%	72,727	800,000	080204
Tổng:							2,746,552,747		274,655,275	3,021,208,021	